

YẾU TỐ TRUYỆN TRONG PHÓNG SỰ VÀ TÙY BÚT CỦA NGUYỄN TUÂN TRƯỚC 1945

NGUYỄN HOÀI THANH*

TÓM TẮT

Tuy là thể ký văn học, nhưng trong phóng sự và tùy bút của Nguyễn Tuân trước 1945 thường có những yếu tố truyện. Sự cộng sinh giữa ký và truyện đã tạo nên những dạng thức tác phẩm độc đáo, góp phần làm phong phú diện mạo văn học hiện đại Việt Nam.

ABSTRACT

The story factor in reportage and notes by Nguyen Tuan before 1945

Although in the form of literary chronicle, there still was the story factor in Nguyen Tuan's reportage and notes before 1945. The combination of literary chronicle and stories created the unique forms of works contributing to the variety of Vietnamese literature.

1. Đặt vấn đề

Trước năm 1945, Nguyễn Tuân đã nổi tiếng với nhiều tác phẩm văn học thuộc những thể loại khác nhau. Có một điều thú vị là tuy viết về nhiều đề tài, dùng nhiều thể loại như tiểu thuyết, truyện ngắn... nhưng trong các tác phẩm của ông luôn có cái chất, cái “giọng” tùy bút. Và ở hai thể loại ký tiêu biểu cho sáng tác của Nguyễn Tuân là tùy bút và phóng sự lại có tính truyện. Sự tương tác, cộng sinh giữa các thể loại đã tạo ra những dạng thức tác phẩm độc đáo mang đậm cá tính sáng tạo của một tài năng lớn. Chất tùy bút trong tiểu thuyết và trong truyện của Nguyễn Tuân đã được nhiều ý kiến luận bàn. Trong bài viết này, chúng tôi tập trung tìm hiểu những yếu tố truyện trong phóng sự và tùy bút trước năm 1945 của Nguyễn Tuân và hiệu quả nghệ thuật của nó trong việc tạo ra những tác phẩm ký có phẩm chất thẩm

mỹ, góp phần làm cho diện mạo văn xuôi hiện đại thêm phong phú.

2. Yếu tố cốt truyện trong phóng sự và tùy bút của Nguyễn Tuân

Nguyễn Tuân mở đầu sự nghiệp văn chương của mình bằng thiên phóng sự *Ngọn đèn dầu lạc* (1939). Tiếp theo đó, cùng với việc cho ra đời những tiểu thuyết, truyện ngắn, giai phẩm, ông đã “trình làng” những tác phẩm ký đặc sắc như *Tàn đèn dầu lạc*, *Một chuyến đi*, *Chiếc lư đồng mắt cua*, *Tùy bút I* (đều trong năm 1941) và *Tóc chị Hoài* (1942), *Tùy bút II* (1943).

Ngọn đèn dầu lạc và *Tàn đèn dầu lạc* là hai tập phóng sự về tệ nạn nghiện hút thuốc phiện lúc bấy giờ. Mười một chương nhỏ trong *Ngọn đèn dầu lạc* là 11 câu chuyện khác nhau về các tiệm hút thuốc phiện ở Hà thành. Đầu tiên là chuyện về cái chết của chú Trô, vua tiệm thuốc phiện đầu tiên ở nơi kinh kỳ (*Vua tiệm băng hà*) và những câu chuyện sinh động về cảnh hút thuốc và chân dung cả thể xác lẫn tinh thần của đám con nghiện

* TS, Khoa Ngữ văn Trường Đại học Sư phạm TP HCM

đủ loại, trong đó có cả công chức, nhà báo, nhà văn... cùng với những cảm xúc, những nghĩ suy rất chân thực của tác giả. *Tàn đèn dầu lạc* cũng bao gồm những thiên phóng sự ngắn kể chuyện về kẻ nghiện. Có con nghiện mở tiệm hút (*Mở một ngôi hàng cơm... đen*), có những con nghiện là những kẻ phong lưu vì có tiền (*Một ông ấm cuối mùa*) và có những con nghiện tìm đến nàng tiên nâu để lấy cảm hứng sáng tạo thơ ca (*Tiệm thuốc văn chương*). Con nghiện còn là những nhà sư tu hành, bày bàn đèn, hút xách ngay chốn cửa Phật là chùa Giải Oan và Hoa Yên trên núi Yên Tử (*Khói thuốc trên dãy núi Yên Tử*) v.v...

Mười hai bài tùy bút trong tập *Tùy bút I* cũng là 12 câu chuyện. *Một lá thư không gửi* là chuyện về người khách có máu giang hồ, thèm khát được ra đi nên đã viết thư gửi cho người bạn là thủy thủ đang được lệnh đênh giữa chân trời góc bể. Khát khao được ra đi đến mức vừa mới ốm dậy, chàng ta đã vội vã chống ba tong ra ga tàu ngay chỉ để ngắm một con tàu đang nhả khói trắng. Chuyện về một người bạn tên là Nguyễn Văn Gi không nhà cửa, vợ con, ưa thích tự do, lấy cuộc đi làm lẽ sống. Vì vậy, chàng ta đã vô cùng giận dữ khi người ở cần mẫn cạo rửa chiếc va ly mất hết những con tem, nhãn hiệu khách sạn là chứng tích về những chuyến đi của chủ nhân nó (*Lại đi nữa*) v.v... Trong tập *Tùy bút II* cũng có 4 câu chuyện. *Phu nhân họ Bô* là chuyện về một tình đơn phương của tác giả với người đàn bà đẹp, vợ của người bạn. Vì muốn gặp nàng, tác giả đã tìm mọi cách như giả cách đến thăm nhà, đưa đón gia

đình người bạn vốn không thân tình gì lắm... Kết thúc là cái chết của nàng làm tác giả buồn bã, nhưng lại mừng cho nàng vì “con người đẹp như thế, có một vẻ buồn cao sang như thế ở lâu sao được với đời”! *Một cái Tết vô duyên* kể về ngày tết của cậu Tám đẹp trai, hào hoa phong nhã, có tài nhưng không có đường tiền thân vì xã hội coi thường loài ca xướng. Vì ngày tết gặp toàn điềm xấu (khai bút thì mực rơi, đến bến thì lỡ đò...) nên cậu ta quyết định bỏ nhà đi sống kiếp giang hồ...

Tất cả những thiên phóng sự và những bài tùy bút ở trong các tác phẩm nói trên của Nguyễn Tuân đều có một *dung lượng giới hạn, tương đương một truyện ngắn*. Điều quan trọng hơn là ở chỗ, tuy là những phóng sự điều tra về tệ nạn nghiện hút và những bài tùy bút chủ yếu để bộc lộ những cảm xúc, suy tư của tác giả nhưng lại được *trình bày dưới dạng những câu chuyện có đầu có cuối nhằm tập trung khắc họa một hiện tượng, một biến cố của đời sống, phát hiện một nét bản chất trong quan hệ nhân sinh hay thế giới tâm hồn con người*.

Ở những thiên tùy bút dài như *Chiếc lư đồng mắt cua*, *Một chuyến đi* thì cốt truyện không còn nhỏ, mini, đơn tuyến như ở truyện ngắn mà có *đặc tính của một truyện vừa*. Người đọc dễ nhận thấy trong thiên tùy bút *Một chuyến đi* có hai câu chuyện diễn tiến song hành, cài lồng vào nhau. Đó là câu chuyện chung của đoàn tài tử Việt Nam đi Hồng Kông làm phim và câu chuyện riêng của tác giả. Khi mới đến Hồng Kông, cả đoàn vui vẻ, hồ hởi, tiêu xài thoải mái. Rồi tiền

hết, lại bị chủ hãng phim lừa gạt, họ lâm vào cảnh đói rét, thèm từng miếng thuốc, nội bộ chia rẽ, về được quê hương trên một khoang tàu hạng bét... Câu chuyện riêng của tác giả còn dài hơn, cụ thể, sinh động và tỉ mỉ hơn, không chỉ là những sự việc này, sự kiện nọ mà còn cả quá trình diễn biến trong tư tưởng, tâm hồn... Trong *Chiếc lư đồng mắt cua* còn có cả ba câu chuyện: chuyện về cuộc đời tài hoa, hào hoa nhưng đầy bi kịch của ông Thông Phu, chuyện về cô đào Tâm tài sắc và đặc biệt là câu chuyện “phóng túng hình hài” của nhân vật xưng tôi, qua bao hương lạc và những vật vãi, đắng cay...

Có thể thấy rằng nếu không có các “câu chuyện” như vậy thì ở hai tác phẩm tùy bút nói trên, tác giả rất khó bộc lộ hết những cảm xúc, suy tư, niềm vui, nỗi buồn, tâm trạng phức tạp đầy mâu thuẫn nhưng hướng thiện của mình. *Chính yếu tố cốt truyện của tự sự đã làm “điểm tựa”, làm cơ sở cho việc bộc lộ cảm hứng trữ tình, tạo điều kiện cho những cảm xúc, suy tư thêm phong phú và sâu lắng.* Hiệu quả nghệ thuật của yếu tố cốt truyện là ở đó.

3. Nghệ thuật khắc họa nhân vật

Yếu tố truyện trong tùy bút và phóng sự của Nguyễn Tuân không chỉ được thể hiện ở bình diện trần thuật mà còn ở nghệ thuật khắc họa những nhân vật có tính cách đậm nét. Phóng sự và tùy bút là những thể ký viết về người thực, việc thực. Tuy nhiên đây là những cái thực, được nhà văn “tuyển chọn” trên cơ sở quan sát, khám phá những vấn đề của cuộc sống và con người. Ở phóng sự và tùy bút của Nguyễn Tuân cũng có cả hẳn

một thế giới nhân vật đông đúc và sống động như trong các tiểu thuyết và truyện ngắn của ông.

Trong *Ngọn đèn dầu lạc* và *Tàn đèn dầu lạc* là cả thế giới của những con nghiện. Dù các dạng chân dung và hình hài từ kẻ khá giả, con nhà giàu đến kẻ nghèo kiệt xác, từ kẻ hút tày tử đến dân hút nhà nghề... cùng tụ họp với nhau trong cái thế giới ma mị. Thuốc phiện đã làm cho họ bệ rạc, nhếch nhác, keo bản, trụy lạc, lười biếng, dị dạng một cách thảm hại.

Tuy nhiên, ở những tùy bút của ông, Nguyễn Tuân lại hướng vào việc *khắc họa những nhân vật tài tử, tài hoa*, sinh ra là chỉ để ngắm đời, ngoạn cảnh cho cảm giác được no nê thanh sắc và để trở tài cầm kỳ thi họa. Đó là hình tượng một ông Thông Phu phong thái tài tử, thơ phú hay, lịch lãm, cao cò, tiếng trống rất xinh nhưng số phận thăng trầm đầy bi kịch. Bên cạnh đó là hình tượng cô đào Tâm xinh đẹp, có tiếng hát làm mê đắm lòng người và lại tình tứ, đắm thắm (*Chiếc lư đồng mắt cua*). Một phu nhân họ Bò có một vẻ đẹp kín đáo và sang trọng, một giọng nói âm áp và đôi mắt khinh bạc, chứa đầy nghiệp chướng, đào hoa bạc mệnh; một chị Hoài yếu đuối, có vẻ đẹp thánh thiện, đã diệt hết lòng dục trong đời là hiện thân của đức hạnh. Đặc biệt, chị có một mái tóc đẹp mỗi khi nghiêng người lại “đổ tung xuôi xuống như một trận mưa rào đen nhánh”...

Nổi bật nhất trong thế giới nhân vật ấy chính là hình tượng cái tôi – tác giả. Trong phóng sự và tùy bút của Nguyễn Tuân ngoài nhân vật xưng tôi còn có

nhiều nhân vật với những tên tuổi giới tính khác nhau (những Nguyễn Văn Gi, chị Nguyễn, cậu Tám, .v.v...) *nhưng đó cũng chỉ là hình bóng của chính tác giả.* Về mối tương quan giữa nhân vật – tác giả, M.Bakhtin đã từng cảnh báo: “Nếu như cái cuốn rốn nối liền nhân vật với người sáng tạo ra nó không bị cắt rời thì trước mặt chúng ta không phải là tác phẩm mà chỉ là tư liệu cá nhân” [1, tr.40]. Nguyễn Tuân “cắt rời” được cái mối nối đó, khách quan hoá nhân vật tác giả làm cho nó mang đầy đủ những đặc trưng của nhân vật tự sự hay trữ tình. Đó là nhân vật Nguyễn – hình tượng tác giả đậm nét, “rất Nguyễn Tuân” với một cái tôi độc đáo, riêng biệt, không lẫn với bất cứ nhân vật tôi nào. Đó là cái tôi ham “xê dịch” được đi là hạnh phúc, luôn khao khát được đến những chân trời mới để “thay đổi thực đơn cho giác quan” để có thêm vốn sống, chất đời mà sáng tạo nghệ thuật. Cái tôi này luôn ở trạng thái vận động, “nội quan” soi rọi khám phá những

biến động, biến đổi trong tâm hồn của chính mình. Đây là một cái tôi tuyệt đối trung thực với đời và với chính mình nên đã luôn tự thú, tự phán xét về “quãng đường lêu lổng”, “phóng túng hình hài”, ăn lường tình cảm của vợ chồng phu nhân họ Bồ... Đồng thời, đây cũng là một cái tôi luôn thiết tha đi tìm cái Đẹp độc đáo ngay ở chính cuộc sống hiện hữu.

4. Kết luận

Trong phóng sự và tùy bút của Nguyễn Tuân trước 1945 có những yếu tố của nghệ thuật truyện, trong đó việc xây dựng cốt truyện và khắc họa nhân vật là hai yếu tố cơ bản. Đây chính là sự tương tác, cộng sinh giữa thể ký và truyện được thể hiện qua ngòi bút đầy tài năng sáng tạo của một nghệ sĩ lớn mà hiệu quả nghệ thuật là những tác phẩm độc đáo, góp phần không nhỏ làm nên thành tựu rực rỡ của văn học hiện đại Việt Nam giai đoạn 1932 – 1945 và cũng để lại những kinh nghiệm quý báu cho văn học hôm nay.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. M.Bakhtin (1993), *Những vấn đề thi pháp của Đôxtôiépki*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
2. Hoàng Ngọc Hiến (1991), “Thi pháp của truyện”, *Văn nghệ*, (31).
3. Trần Đình Sử (1998), *Giáo trình dẫn luận thi pháp học*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
4. Nguyễn Tuân (1996), *Nguyễn Tuân toàn tập* (3 tập), Nxb Văn học, Hà Nội.